

## NĂM 1979

*Ngày 11-01:*

### TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH GIÁO DỤC

Thực hiện Nghị quyết 11 ngày 11-01-1979 của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh uỷ, Ban Cán sự Đảng Ty Giáo dục đã bàn biện pháp xúc tiến công việc cải cách giáo dục trong ngành học phổ thông của tỉnh nhà.

Bằng sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Ty cùng với sự quan tâm chỉ đạo phối hợp của các cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ sở và sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh, kết quả từ năm học 1979 đến 1985, giáo dục phổ thông Thanh Hoá thực hiện cải cách giáo dục ở tất cả các lớp cấp I. Quá trình cải cách chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn I chuẩn bị (năm học 1980 - 1981): Xây dựng 4 trường trọng điểm cải cách gồm các trường Hải Nhân, Hoàng Lộc, Ba Đình, Thành Văn. Giai đoạn này tập trung xây dựng cơ sở vật chất như đóng mới 4.000 bộ bàn ghế cải cách giáo dục phù hợp với lứa tuổi học sinh, làm thêm 122 phòng học theo tiêu chuẩn.

- Giai đoạn 2 thực hiện thay sách cải cách giáo dục lần lượt ở tất cả các lớp cấp I (từ lớp 1 đến lớp 5).

Hai năm học đầu tiên (1981 - 1982, 1982 - 1983) toàn tỉnh có 97% trường cấp I, lớp 1, lớp 2 thực hiện cải cách. Còn 15 trường gồm 56 lớp 1 và 55 lớp 2 ở 3 huyện (Quan Hoá, Lang Chánh, Thường Xuân) chưa đủ điều kiện thực hiện.

Từ năm học 1982 - 1983 trở đi, 100% số lớp trường cấp I thực hiện cải cách giáo dục. Để thực hiện cải cách giáo dục, Ngành đã tổ chức tốt các lớp mẫu giáo 5 tuổi, huy động tối đa trẻ 6 tuổi ra lớp 1, tận dụng các nguồn ngân sách địa phương và vận động nhân dân đóng góp tăng cường cơ sở vật chất cho các lớp thay sách. Bồi dưỡng chương trình nội dung sách giáo khoa, phương pháp giảng dạy các lớp cải cách giáo dục cho giáo viên (90% giáo viên đã được bồi dưỡng).

Từ khi thực hiện cải cách giáo dục, chất lượng học sinh chuyển biến tốt.

### *Tháng 3:*

## **TY CÔNG AN THAM MƯU CHO TỈNH ỦY ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO “QUÂN CHÚNG BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC”**

Phòng chống gây rối, gây bạo loạn, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, từ đầu năm 1979, Ty Công an đã tập trung tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo phong trào “Quân chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc” kết hợp với việc chấn chỉnh, xây dựng lực lượng cơ sở vững mạnh.

Để tạo điều kiện cho cán bộ, quần chúng nhân dân trong tỉnh hiểu sâu sắc các nội dung của phong trào, Ty Công an đã phối kết hợp với Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy soạn thảo tài liệu “Nâng cao cảnh giác, phòng chống gián điệp, biệt kích, phòng chống gây rối, gây bạo loạn” và những quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ an ninh nhân dân. Tài liệu được cấp phát đến từng cơ sở. Kết quả đã có 473 xã, thị trấn và 600 cơ quan, xí nghiệp tổ chức cho cán bộ, công nhân viên chức và quần chúng nhân dân học tập. Thông qua phong trào, các địa phương đã xây dựng thêm 281 tổ an ninh nhân dân, số tổ an ninh nhân dân trong toàn tỉnh lên tới 21.530 tổ. Trong đó 69,2% số tổ hoạt động có hiệu quả.

Cùng với việc phát động phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, lực lượng Công an đã làm tham mưu cho các cấp, các ngành củng cố, kiện toàn tổ chức công an xã, lực lượng bảo vệ cơ quan, xí nghiệp.

Đánh giá phân loại toàn tỉnh, có 86,6% ban Công an xã và trên 80% ban bảo vệ cơ quan, xí nghiệp hoạt động tốt, 270 xã, tiểu khu và 230 cơ quan đạt trung bình, 31 xã và 77 cơ quan đạt loại yếu kém.

Quần chúng đã phát hiện và cung cấp cho công an hàng ngàn hiện tượng, vụ việc tham ô, trộm cắp tài sản, hàng trăm thông tin về hoạt động của các đối tượng chính trị. Đặc biệt nhân dân xã Hải Thanh (Tĩnh Gia) đã đề cao cảnh giác và vây bắt hai đối tượng người nước ngoài xâm nhập trái phép bằng đường biển.

Từ cuối năm 1978, các thế lực thù địch ráo riết hoạt động lấn chiếm biên giới, gây chiến tranh tâm lý kích động bạo loạn hòng thực hiện âm mưu thâm độc “Ngoài đánh vào, trong nổi dậy để thôn tính nước ta”.

Chủ động đối phó với tình hình, Công an Thanh Hoá đã khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch 778, Chỉ thị số 04 của Bộ Nội vụ, mệnh lệnh chiến đấu của Bộ trưởng và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Lãnh đạo ngành đã tăng cường lực lượng bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Trước hết là tăng cường các biện pháp công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các hoạt động chống đối của các loại đối tượng phản cách mạng. Tập trung chủ yếu vào các loại đối tượng CIA, bọn phản động Thiên chúa và bọn phản động trong tầng lớp chậm tiến ở miền núi. Triển khai xây dựng và củng cố địa bàn xung yếu về chính trị và kinh tế. Tổ chức soát xét lại, phân loại tất cả các loại đối tượng chính trị, hình sự ở 546 xã, 11 tiểu khu và 1.278 cơ quan, xí nghiệp kịp thời xử lý khi tình hình diễn biến xấu.

Chủ động xây dựng phương án chiến đấu, chỉ đạo thực tập ở một số địa bàn trọng điểm như Trung Sơn, Tĩnh Gia, Quảng Xương, thị xã Thanh Hoá... Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức họp giáp

ranh với tỉnh Nghệ Tĩnh thống nhất phương án hợp đồng tác chiến, hợp với tỉnh Hòa Phấn (Lào) bàn công tác giữ gìn an ninh biên giới. Ngoài ra, Ban Lãnh đạo Công an còn lập phương án bảo vệ các cơ quan, xí nghiệp, đảm bảo an toàn cho cơ quan đầu não, cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, các vùng kinh tế trọng điểm và các địa bàn an ninh, quốc phòng. Tăng cường chế độ trực ban, trực chiến, chế độ thông tin báo cáo, giao ban, tổ chức hệ thống giao liên ở 150 xã thuộc 120 địa bàn trọng điểm.

*Tháng 3:*

### **THỰC HIỆN LỜI KÊU GỌI CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG THỂ HỆ TRẺ TỈNH THANH TÌNH NGUYỆN THAM GIA BẢO VỆ BIÊN GIỚI PHÍA BẮC**

Ngày 17-2-1979, quân Trung Quốc tấn công toàn tuyến biên giới Việt Nam từ Quảng Ninh đến Lai Châu. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ra Lời kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Đáp lời kêu gọi của Trung ương Đảng, tuổi trẻ Thanh Hoá đã cùng nhân dân trong tỉnh xuống đường biểu tình phản đối hành động bạo ngược của các thế lực thù địch, ghi tên tình nguyện lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Nhiều thanh niên đã chích máu viết đơn tình nguyện. Chỉ trong một thời gian ngắn, đã có 37 vạn đoàn viên thanh niên trong toàn tỉnh tình nguyện ghi tên vào quân đội. Đợt tuyển quân đầu năm 1979 trở thành ngày hội ra quân của tuổi trẻ Thanh Hoá, ngay từ đợt đầu, đoàn viên thanh niên trong tỉnh đã nhập ngũ vượt chỉ tiêu kế hoạch.

Với tinh thần “Quyết chiến, quyết thắng” và truyền thống “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, đoàn viên thanh niên trong lực lượng vũ trang đã không quản ngày đêm, khẩn trương xây dựng phòng tuyến chiến đấu ở những vị trí trọng yếu.

Đoàn Thanh niên các cấp tổ chức “Lao động cộng sản” giúp đỡ các gia đình có con đi bộ đội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, hướng dẫn thiếu niên nhi đồng thực hiện tốt phong trào “Trần Quốc Toản”, v.v... động viên các chiến sĩ trên chiến trường biên giới phía Bắc yên tâm chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

### **THỰC HIỆN LỜI KÊU GỌI CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, THANH HÓA CHI VIỆN TRUNG ĐOÀN 14A, 14B VÀ MỘT SỐ ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI ĐỊA PHƯƠNG CHO MẶT TRẬN PHÍA BẮC**

Tình hình chiến sự vùng biên giới phía Bắc diễn ra nghiêm trọng, ngày 4-3-1979, Ban Chấp hành Trung ương ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Ngày 5-3-1979, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định tổng động viên do Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng công bố.

Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quyết định chi viện Trung đoàn 14A và Tiểu đoàn bộ đội địa phương huyện Hoàng Hoá cho Mặt trận Hà Giang gồm 2.000 cán bộ, chiến sĩ. Ủy ban nhân dân tỉnh đã huy động 123 xe ô tô chở cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 14A đến tận nơi giao cho Hà Giang.

Tháng 8 năm 1979, Thanh Hoá lại tiếp tục chi viện Trung đoàn 14B gồm 2.000 cán bộ, chiến sĩ cho mặt trận Quảng Ninh.

Con em của quê hương Thanh Hoá anh hùng đã sát cánh cùng chiến sĩ và nhân dân các tỉnh biên giới phía Bắc chiến đấu dũng cảm chiến thắng kẻ thù xâm lược, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền của Tổ quốc.

### **ĐẢNG BỘ THỊ XÃ THANH HÓA LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU**

Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Lệnh tổng động

viên của Chủ tịch nước, quân dân thị xã Thanh Hoá đã cùng cả tỉnh, cả nước quyết tâm bảo vệ chủ quyền độc lập của dân tộc. Đảng bộ thị xã quyết định thành lập Trung đoàn Hàm Rồng (tháng 3-1979) và Sư đoàn dự nhiệm theo tinh thần tổng động viên của Quốc hội và Chủ tịch nước, vừa sẵn sàng chiến đấu bảo vệ địa phương, vừa sẵn sàng cơ động lên biên giới... Ngay từ khi có lệnh tổng động viên, Thị xã đã xây dựng tuyến phòng thủ vững chắc, xây dựng các cụm chiến đấu và tổ chức diễn tập theo phương án tác chiến. Lực lượng dân quân tự vệ, Công an được tăng cường về số lượng và chất lượng. Các tổ an ninh nhân dân cơ sở được củng cố. Các đơn vị tự vệ Xí nghiệp Tàu thuyền, Xí nghiệp Sửa chữa ô tô 19-5, Tiểu khu Nam Ngạn đã thực hiện nghiêm nhiệm vụ canh giữ bầu trời, mặt đất.

Cùng với tổ chức lực lượng, quân dân Thị xã dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã đóng góp 22.070 ngày công xây dựng hầm hào chiến đấu, 186.860 viên gạch, 21 tấn vôi, 545m<sup>3</sup> đá hộc và cát, 6,6 tấn xi măng, hàng chục vạn mũi chông sắt... xây dựng trận tuyến tại chỗ. Toàn Thị xã đã huy động 251 tấn thóc, hàng ngàn chiếc áo ấm, khăn len gửi tặng bộ đội bảo vệ biên giới và tiễn đưa 4.723 thanh niên lên đường ra trận, góp phần cùng quân dân cả nước bảo vệ độc lập, chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

### *Tháng 5:*

## **THỰC HIỆN LỜI KÊU GỌI CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG AN THANH HÓA CHI VIÊN LỰC LƯỢNG CHO TỈNH BẠN VÀ LÀM NGHĨA VỤ QUỐC TẾ**

Khi chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ, Công an Thanh Hoá đã tổ chức mít tinh biểu thị quyết tâm, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. 100% cán bộ, chiến sĩ làm đơn tình nguyện sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ nhiệm vụ gì khi Đảng và Ngành cần đến. Nhiều lá đơn đã viết bằng máu.

Cùng thời gian này, tình hình Cam-pu-chia cũng diễn biến phức tạp, cần một lực lượng giúp bạn củng cố và xây dựng chính quyền còn non trẻ, giữ vững thành quả cách mạng mới giành được.

Từ tháng 8-1978 đến tháng 5-1979, Công an tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức tiến đưa 135 cán bộ, chiến sĩ lên chi viện cho Công an tỉnh Sơn La và làm nghĩa vụ Quốc tế tại Cam-pu-chia.

### ***Tháng 6:***

### **TỈNH ỦY TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO LỰC LƯỢNG THAM GIA SỬA CHỮA, NÂNG CẤP MỞ RỘNG SÂN BAY SAO VÀNG (CÔNG TRƯỜNG 101)**

Đầu năm 1979, Thanh Hoá được Trung ương giao nhiệm vụ kết hợp với các lực lượng của Bộ Quốc phòng nâng cấp mở rộng sân bay Sao Vàng.

#### ***Nhiệm vụ của Thanh Hoá được phân công:***

1- Làm mới tuyến đường từ thị xã Thanh Hoá đi Sao Vàng, sửa chữa rải nhựa 10km đường công vụ.

2- Tổ chức khai thác và vận chuyển cát, đá, sỏi và nguyên vật liệu phục vụ sửa chữa mở rộng sân bay.

3- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho các lực lượng tham gia làm sân bay.

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo UBND tỉnh huy động lực lượng dân công các huyện kết hợp với lực lượng của ngành Giao thông - Vận tải, ngành Xây dựng phục vụ mở rộng sân bay Sao Vàng và giao cho các ngành Lương thực, Thực phẩm, Thương nghiệp cung cấp lương thực, thực phẩm, hàng hoá thiết yếu phục vụ Công trường 101 (mặt danh của công trường xây dựng mở rộng sân bay Sao Vàng).

Chỉ trong 10 ngày lực lượng của ngành Giao thông đã kết hợp với nhân dân các huyện nằm trên tuyến đường đi qua đào đắp hoàn chỉnh

nền đường thị xã Thanh Hoá - Sao Vàng, sau đó tiếp tục thi công hoàn chỉnh phần đường, kể cả 10km đường công vụ.

Trong 5 tháng, lực lượng phương tiện của ngành Giao thông - Vận tải (gồm ô tô, thuyền các loại) đã vận chuyển 41.000 tấn nguyên vật liệu từ ga Thanh Hoá về sân bay, vận chuyển 97.834 tấn cát, đá, sỏi. Cán bộ, công nhân Xí nghiệp khai thác đá sỏi Hàm Rồng đã kết hợp với hàng vạn dân công mở các công trường khai thác, vận chuyển hàng vạn khối cát, đá, sỏi đáp ứng yêu cầu xây dựng sân bay.

Thanh Hóa đã cung cấp cho Công trường 101 hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm, hàng hoá thiết yếu.

Các đơn vị thuộc ngành Giao thông - Vận tải, ngành Xây dựng đã được Ban Chỉ huy Công trường 101 (thuộc Bộ Quốc phòng) và UBND tỉnh tặng bằng khen.

## **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO NGÀNH Y TẾ GIÚP TỈNH HỦA PHĂN PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH**

Cùng với giúp Bạn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hàng trăm y tá, y sĩ... Thanh Hoá đã cử hàng chục y, bác sĩ giỏi giúp Bạn tổ chức điều hành khám, chữa bệnh trong các bệnh viện, trạm xá và tiến hành phòng chống các loại dịch bệnh xã hội...

Năm 1979, một số xã ở huyện Mường Xôi (Hủa Phăn) dịch bệnh lan tràn, Tỉnh uỷ, UBND Cách mạng tỉnh Hủa Phăn đề nghị Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Thanh Hoá giúp đỡ. Tỉnh uỷ và UBND tỉnh Thanh Hoá đã kịp thời chỉ đạo ngành Y tế cử một đoàn cán bộ y tế sang giúp bạn. Sau một thời gian vừa tiến hành cứu chữa hàng ngàn bệnh nhân vừa tổ chức phòng chống, các ổ dịch bệnh được dập tắt, trả lại sự bình an trong nhân dân. Đoàn cán bộ y tế Thanh Hoá về nước để lại cho huyện bạn

toàn bộ thuốc men, dụng cụ và cử lại 3 cán bộ chuyên môn hướng dẫn sử dụng.

**Ngày 16-7:**

## **NGHỊ QUYẾT CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LÂM NGHIỆP**

Ngày 16-7-1979 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Nghị quyết số 09 về phát triển sản xuất lâm nghiệp.

**I- Về tình hình phát triển lâm nghiệp trong tỉnh, Ban Thường vụ đã đánh giá:**

*Ưu điểm:* Sản xuất lâm nghiệp có chuyển biến tiến bộ một số mặt như: công tác điều tra tài nguyên, đất rừng, quy hoạch vùng chuyên canh, củng cố, phát triển các xí nghiệp lâm nghiệp, tổ chức lại sản xuất nghề rừng và giao đất, giao rừng cho các hợp tác xã, xây dựng được một số cơ sở vật chất kỹ thuật.

*Yếu kém:* Sự chuyển biến của nghề rừng còn chậm, sản xuất lâm nghiệp đang ở trình độ thấp; các mặt trồng cây, khai thác, chế biến chưa đồng bộ; việc bảo vệ rừng còn kém; phân công lao động cho nghề rừng còn quá thấp; cơ chế quản lý chưa đáp ứng yêu cầu kinh doanh lâm nghiệp. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho nghề rừng còn rất ít.

**II- Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển nghề rừng trong thời gian tới, Ban Thường vụ đã nêu rõ:**

**1- Phương hướng:** “Phát triển mạnh ngành Lâm nghiệp - ngành sản xuất chính theo hướng kết hợp kinh tế với quốc phòng; kết hợp lâm nghiệp với nông - công nghiệp và thủ công nghiệp; kết hợp chặt chẽ ba khâu: Trồng rừng, khoanh nuôi bảo vệ rừng và khai thác, chế biến. Tăng cường vốn đầu tư và trang thiết bị kỹ thuật cho nghề rừng theo hướng

cải tạo và xây dựng những khu rừng tập trung, chuyên canh phục vụ cho nhu cầu công nghiệp, xây dựng và xuất khẩu. Phát động phong trào trồng cây, bảo vệ rừng, khai thác, chế biến, tận dụng nguồn lâm sản theo một quy trình thống nhất và đồng bộ.

## **2- Nhiệm vụ:**

- Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu trồng mới; kết hợp chặt chẽ trồng cây lấy gỗ, cây ăn quả, cây đặc sản, cây bóng mát, cây phong cảnh, cây lấy củi và cây nguyên liệu khác.

- Coi trọng việc khoanh nuôi bảo vệ rừng và các loại chim, thú quý hiếm theo hướng cải tạo và hình thành các khu rừng tập trung, chuyên canh ổn định.

- Đẩy mạnh khai thác, chế biến lâm sản theo chỉ tiêu pháp lệnh của Nhà nước và các chỉ tiêu sản phẩm tận dụng cho kinh tế của tỉnh.

- Tích cực tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật cho ngành Lâm nghiệp như đường lâm nghiệp, vườn ươm giống, đào tạo cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề cho ngành.

- Tổ chức lại sản xuất nghề rừng phù hợp với yêu cầu phát triển, phân bố lại lao động nghề rừng ở các hợp tác xã; quy hoạch lại các lâm, nông trường, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách về nghề rừng cho phù hợp với điều kiện và thực tế lao động nghề rừng; thành lập các ban lâm nghiệp xã nơi có nhiều hợp tác xã kinh doanh lâm nghiệp, thành lập các ban lâm nghiệp ở các huyện trung du, miền núi.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với lâm nghiệp. Các xã phải cử 1 đồng chí cấp uỷ phụ trách lâm nghiệp; sinh hoạt thường kỳ của cấp uỷ phải kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết về lâm nghiệp; các Đảng đoàn cấp tỉnh phải có kế hoạch thực hiện Nghị quyết, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp cần lãnh đạo quần chúng thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

*Ngày 08-9:*

## **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO TY CÔNG AN TỔNG KẾT 25 NĂM ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM HÌNH SỰ**

Ngày 08-9-1979, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ty Công an Thanh Hoá đã mở Hội nghị tổng kết 25 năm công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm hình sự trong toàn tỉnh (1954 - 1979).

Báo cáo đã tập trung đánh giá diễn biến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh trong suốt 25 năm qua, đi sâu phân tích điều kiện, nguyên nhân phát sinh tội phạm. Nhấn mạnh phương hướng, giải pháp phòng ngừa và đấu tranh ngăn chặn tội phạm.

Trong 25 năm, toàn tỉnh đã xảy ra 45.526 vụ phạm pháp hình sự. Trong đó xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa 31.216 vụ (chiếm 66,2%), giết người 347 vụ, cưỡng đoạt và cướp giật 112 vụ, hiếp dâm 317 vụ, lừa đảo 3.533 vụ, trộm cắp xe đạp 3.128 vụ, móc túi 6.910 vụ.

Thời kỳ 1954 - 1965 có 11.752 vụ (bình quân 979 vụ/năm), thời kỳ 1966-1974 có 18.044 vụ (bình quân 2.005 vụ/năm), thời kỳ 1975-1979 có 15.770 vụ (bình quân 3.154 vụ/năm). Địa bàn xảy ra nhiều là thị xã, thị trấn, các khu tập trung kinh tế, văn hóa, các đầu mối giao thông, các khu chợ, nhà ga, bến xe...

Hội nghị đã tập trung phân tích đánh giá sâu sắc về tính chất, thủ đoạn và quy luật hoạt động của bọn tội phạm trong từng thời kỳ, phân tích thành phần tội phạm và chỉ ra những nguyên nhân sơ hở để bọn tội phạm hoạt động gây án.

Hội nghị đã rút ra những bài học thực tế trong quá trình đấu tranh chống tội phạm hình sự, trên cơ sở đó triển khai kế hoạch công tác phòng chống tội phạm hình sự 5 năm (1980 - 1985) nhằm làm giảm tội phạm, góp phần bảo vệ an toàn tài sản xã hội chủ nghĩa, tính mạng, tài sản của nhân dân.

## **ĐẢNG BỘ NHƯ XUÂN TIẾN HÀNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG**

Trong những năm 1975 - 1980, Đảng bộ huyện Như Xuân đã tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị nhằm đáp ứng kịp thời nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới.

Đảng bộ thường xuyên tuyên truyền nâng cao giác ngộ về chủ nghĩa xã hội, giác ngộ về giai cấp và dân tộc, kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa Mác - Lênin, giáo dục lý luận, tổ chức học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Năm 1979, Đảng bộ đã mở lớp sơ cấp lý luận (tại huyện), đông đảo cán bộ cấp huyện, cấp xã tham gia học tập nâng cao trình độ. Huyện uỷ đã cử 60 cán bộ, đảng viên theo học các lớp lý luận trung, cao cấp ở Trường Đảng của tỉnh và trường Đảng Trung ương.

Đảng bộ chủ trương phát huy phê bình và tự phê bình, khắc phục tư tưởng hoài nghi bi quan, chống các hiện tượng tiêu cực như: tham ô, lợi dụng, quan liêu, xa rời quần chúng.

Đảng bộ tiến hành kiện toàn sắp xếp lại hệ thống tổ chức Đảng phù hợp tình hình địa phương trong giai đoạn mới. Đảm bảo quyền lãnh đạo của Đảng trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Thông qua các kỳ Đại hội, Đảng bộ đã lựa chọn những đảng viên ưu tú tham gia cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và phân công bố trí, sắp xếp cán bộ phù hợp yêu cầu cách mạng.

Đã chú trọng công tác phát triển Đảng. Năm 1979 kết nạp 60 đảng viên, năm 1980 kết nạp 179 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 2.874 đồng chí.

Thông qua việc đánh giá phân loại đảng viên hàng quý, hàng năm, đã tạo ra động lực thúc đẩy cán bộ, đảng viên phấn đấu vươn lên. Năm 1979 có 48% Đảng bộ cơ sở đạt loại khá, 48% xếp loại trung bình. Năm 1980 đã tăng lên 60% khá. Việc kiểm tra xây dựng Đảng được tiến hành nghiêm túc. Năm 1979, Đảng bộ xử lý 205 cán bộ, đảng viên, trong số

đó khai trừ ra khỏi Đảng 126 đảng viên. Năm 1980 “xem xét” 224 đảng viên, khai trừ 138 đảng viên.

Việc đưa ra khỏi Đảng những phân tử thoái hoá, biến chất đã làm cho Đảng bộ càng trở nên trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin giữa Đảng với quần chúng nhân dân, góp phần xây dựng chính quyền và các tổ chức chính trị trên địa bàn huyện vững mạnh.

## **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH CHỐNG ÚNG**

Việc chống úng trên địa bàn tỉnh đã được Tỉnh uỷ và UBND tỉnh chỉ đạo quy hoạch vào thập kỷ 70, nhưng sau khi nước nhà thống nhất, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Đảng bộ, nhân dân tỉnh nhà mới có đủ điều kiện xây dựng đồng bộ các công trình chống úng.

Năm 1975 - 1976 xây dựng Công trình “Thống nhất Quảng Châu” (Cống Quảng Châu). Năm 1977 xây dựng công trình tiêu thuỷ sông Lý (công trình chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV). Năm 1978 xây dựng công trình thuỷ lợi sông Hoàng. Năm 1979 xây dựng công trình Vách Bắc tiêu thuỷ vùng núi Tam Điệp.

Cùng với xây dựng các công trình tiêu thuỷ quy mô rộng lớn phải huy động lực lượng nhiều huyện tham gia, tỉnh còn chỉ đạo từng huyện xây dựng các công trình tiêu thuỷ cục bộ. Toàn tỉnh đã đào mới, nắn dòng, nạo vét hàng trăm kênh cấp I, cấp II với hàng triệu mét khối đất đá. Đó là hệ thống kênh tiêu cấp I và cấp II Hà Trung, kênh tiêu Hưng Lò (Nga Sơn), kênh tiêu Trường Lệ (Sầm Sơn), kênh tiêu sông Đơ (Sầm Sơn), kênh tiêu Lê - Mơ - Thọ Hạc, mở rộng âu Như Lãng... Để giải quyết ngập úng cục bộ, toàn tỉnh đã xây dựng hàng chục trạm bơm tiêu. Đó là: Trạm bơm tiêu Tượng Văn, Thanh Thuỷ, Xuân Trường, Đồng Ngân, Thiệu Hoà, Dân Quyền, Nhã Lộc, Tân Ninh, Xuân Hoà, Đô Xá, Vạn Đê I, Vạn Đê II, Thiệu Minh, Đông Tân, Trung Thành, Đá Bàn, Hoàng Quang I và II, Ba Đình, Nga Vinh... Tính đến năm 2000,

Thanh Hoá đã xây dựng 66 trạm bơm tiêu với 345 máy có công suất từ 1.000 đến 4.000 m<sup>3</sup>/h, cải tạo, nâng cấp hàng chục trạm bơm, góp phần cùng với hệ thống tiêu tự chảy giải quyết cơ bản nạn úng lụt.

## **TỈNH ỦY VÀ UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VÁCH BẮC TIÊU THỦY VÙNG NÚI TAM ĐIỆP**

Nước từ dãy Tam Điệp chảy xuống thường gây úng lụt cho những cánh đồng phía Bắc huyện Trung Sơn. Vì vậy, Tỉnh uỷ và UBND tỉnh quyết định xây dựng công trình tiêu thủy núi Tam Điệp nhằm tiêu thủy cho chống ngập úng, bảo vệ mùa màng.

Công trình gồm kênh dẫn nước dài 13km, hai hồ chứa nước Đồi Mai và Lộng Khê, xây dựng 1 âu thuyền cửa rộng 8m trên sông Càn (âu sẽ đóng lại khi lũ sông Càn chảy ngược vào sông Báo Văn và mở ra cho thuyền bè đi lại từ sông Càn lên sông Báo Văn ra sông Lèn khi nước xuôi dòng).

Kênh Tam Điệp được đào ven núi, nước Tam Điệp chảy vào kênh rồi chảy về Mỹ Quan Trang theo sông Càn ra biển. Phần phía trên đường sắt có hai hồ chứa nước Đồi Mai và Đông Khê địa chất xấu không xây dựng được nên kênh đào chỉ thực hiện cắt nước được 80km<sup>2</sup>/137km<sup>2</sup> quy hoạch.

Để thi công, tỉnh đầu tư kinh phí, Ty Thủy lợi đầu tư cán bộ kỹ thuật, huyện Trung Sơn huy động trên 10.000 dân công tiến hành đào đắp, xây dựng các công trình... Mô hình tổ chức chỉ đạo xây dựng công trình Vách Bắc được Bộ Thủy lợi khen ngợi và được báo cáo kinh nghiệm toàn miền Bắc.

## **THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG TỈNH ỦY, NGÀNH ĐIỆN TÍCH CỰC PHỤC VỤ CHỐNG ÚNG, CHỐNG HẠN**

Sau kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, sản xuất lương thực được xem là nhiệm vụ trọng tâm, mọi cấp, mọi ngành trong tỉnh tập trung phục vụ sản xuất lương thực.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ, ngành Điện đã tập trung lực lượng và phương tiện, cùng các huyện trong tỉnh xây dựng các trạm bơm điện kịp thời đưa nước về đồng phục vụ sản xuất. Trong điều kiện sắt thép, xi măng, dây nhôm và thiết bị điện khan hiếm, công nhân ngành Điện đã cùng lãnh đạo các địa phương có sáng kiến dùng cây kè, cây phi lao, đường ray cũ thay cho cột điện, kè tà vẹt gỗ thay cho bê tông, chế tạo thu lôi bằng sừng, cầu dao, cầu chì cao thế...

Tại các huyện vùng đồng bằng, ngành Điện và các địa phương đã xây dựng hàng trăm trạm bơm điện kịp thời chống hạn, vùng tả ngạn sông Chu trước đây chỉ trồng ngô, khoai lang, khi xây dựng được các trạm bơm điện đã sản xuất hai vụ lúa bội thu. Các huyện Thọ Xuân, Nông Cống, Hoằng Hoá, Thiệu Yên, Trung Sơn... là những huyện xây dựng nhiều trạm bơm điện. Tại các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc phải xây dựng các trạm bơm truyền từ 2 đến 3 cấp. Dòng điện đã lên Thường Xuân, Như Xuân, đã về vùng biển Hậu Lộc, Quảng Xương, Tĩnh Gia... Ngành Điện Thanh Hoá đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích phục vụ sản xuất nông nghiệp.

### **ĐẢNG BỘ, NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH TÂN DẪN ĐẦU PHONG TRÀO “BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC”**

Định Tân (Yên Định) là một xã thuần nông hiện có 6.620 nhân khẩu (trên 1.520 hộ) được chia thành 4 làng nằm chạy dài theo bờ đê sông Mã. Diện tích tự nhiên toàn xã là 775ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 483ha.

Định Tân đạt nhiều thành tích trong sản xuất, chiến đấu, nhất là bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Để thực hiện tốt phong trào “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”, Đảng bộ Định Tân đã quán triệt sâu sắc trong toàn Đảng, toàn dân Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phối hợp với Công an tỉnh xây dựng nội dung và kế hoạch trở thành lá cờ đầu về phong trào quần chúng “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” của tỉnh.

Để cuộc vận động có tác dụng thiết thực, cấp ủy, chính quyền địa phương đã phối hợp với Công an làm rõ những sai phạm của cán bộ, đảng viên, xử lý kỷ luật và thông báo công khai. Đồng thời củng cố, kiện toàn Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp và các đội sản xuất ở cơ sở.

Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc phát động liên tục, ngày càng đi vào chiều sâu và trở thành ý thức tự giác của từng người dân. Số đối tượng chính trị, hình sự được giáo dục và quản lý chặt chẽ, đã có tiến bộ rõ rệt, nạn trộm cắp, mê tín dị đoan giảm dần. Quân chúng đã phát hiện tố giác giúp cơ quan Công an điều tra khám phá kịp thời 2 vụ án hình sự. Toàn xã đã xây dựng được 35 tổ an ninh nhân dân và tổ tuần tra nhân dân, xây dựng Quy ước bảo vệ trị an nông thôn.

Sau 4 tháng phát động, phong trào ở xã Định Tân chuyển biến rõ rệt. Sản xuất và đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên, tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể, đặc biệt là lực lượng công an xã và dân quân, tự vệ được củng cố vững mạnh, thật sự làm nòng cốt cho phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đảng bộ xã từ năm 1980 liên tục đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”, Ban Công an xã nhiều năm liền đạt danh hiệu “Quyết thắng”.

Với những thành tích đạt được, xã Định Tân 3 năm liền 1979 - 1980 - 1981 được Bộ Nội vụ tặng Cờ “Đơn vị khá nhất tỉnh về phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Năm 1995 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất.

## **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VĂN NGHỆ QUẦN CHÚNG THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG**

Năm 1979, ngành Văn hoá - Thông tin hướng nỗ lực vào tổ chức động viên phong trào văn hoá văn nghệ quần chúng theo định hướng của Đảng.

Trong năm, toàn tỉnh xây dựng được 970 đội văn hoá - văn nghệ quần chúng Khối nông thôn có 500 đội, khối cơ quan, công, nông, lâm trường, xí nghiệp có 470 đội. Phong trào sáng tác tự biên, tự diễn của

quần chúng không ngừng mở rộng. Ty Văn hoá - Thông tin đã mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sáng tác cho 125 cán bộ và mở lớp ca múa nhạc cho 1.600 hạt nhân văn nghệ của các đội văn hoá - văn nghệ quần chúng. Việc đào tạo lực lượng hạt nhân nòng cốt đã thúc đẩy phong trào lên cao. Kết quả là 372 tiết mục tự biên, tự diễn đã ra mắt quần chúng. Nội dung, hình thức phong phú.

Nhiều huyện đã tổ chức các cuộc hội diễn nghệ thuật quần chúng. Có huyện còn tổ chức hội diễn nghệ thuật theo từng cụm xã. Hoằng Hoá tổ chức hội diễn cụm 8 xã vùng biển, Quan Hoá tổ chức hội diễn riêng cho 4 xã vùng cao. Bá Thước tổ chức hội diễn văn hoá - văn nghệ riêng cho các xã vùng dân tộc Thái.

Việc tổ chức hội diễn văn nghệ quần chúng ở các huyện góp phần giao lưu, nâng cao nội dung tư tưởng và chất lượng nghệ thuật, đóng góp các tiết mục tiêu biểu phục vụ hội diễn cấp tỉnh.

## **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM**

Nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo UBND tỉnh và ngành Giáo dục làm tờ trình đề nghị lên Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục cho Thanh Hoá thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm.

Sau khi xem xét những điều kiện ra đời của một trường cao đẳng và căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của tỉnh nhà, năm 1979, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 164/QĐ-TTg chính thức thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Thanh Hóa với chức năng đào tạo, giáo viên có trình độ cao đẳng sư phạm.

Trường trực thuộc sự chỉ đạo chuyên môn theo ngành dọc (trực thuộc Bộ Giáo dục), cấp hành chính trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Cao Danh Đăng được cử làm Hiệu trưởng.

Sự ra đời của Trường Cao đẳng Sư phạm có ý nghĩa lớn trong việc mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng cấp phổ thông của tỉnh nhà.

## KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ IX

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh họp từ ngày 4 đến ngày 11 tháng 5 năm 1977 đã Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng:

Tổ chức tốt việc giáo dục Nghị quyết Đại hội Đảng đến từng cán bộ, đảng viên, đảm bảo sự thông suốt, nhất trí, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối của Đảng. Quán triệt Điều lệ Đảng, tiếp tục nâng cao chất lượng đảng viên và củng cố tổ chức cơ sở Đảng. Tập trung xây dựng cấp huyện. Làm tốt công tác cán bộ. Cải tiến lề lối làm việc của các cấp uỷ.

Công tác xây dựng Đảng bộ trên lĩnh vực chính trị tư tưởng trong những năm 1977 - 1978 tập trung vào giáo dục Nghị quyết Đại hội Đảng IV và các nghị quyết của Trung ương sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và tiến hành nâng cao trình độ lý luận trong Đảng bộ. Toàn tỉnh đã mở được 110 lớp trung, sơ cấp, gần 12.000 cán bộ, đảng viên tham gia học tập.

Nâng cao chất lượng đảng viên và củng cố tổ chức cơ sở Đảng được tiến hành bằng những biện pháp tích cực toàn diện. Tổ chức Đảng được sắp xếp lại phù hợp với điều kiện sản xuất và công tác, sinh hoạt Đảng được chấn chỉnh nề nếp, đảng viên được phân công hướng dẫn cho quần chúng tham gia xây dựng Đảng. Trong 2 năm đã đưa 3.414 đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, bằng 3,4% tổng số đảng viên trong Đảng bộ, kết nạp 2.106 đảng viên mới.

Đội ngũ cốt cán cơ sở phát triển theo hướng tăng thêm cán bộ trẻ có phẩm chất và năng lực (89,9% có trình độ cấp II và cấp III, 7,7% có trình độ đại học, trung cấp).

Công tác xây dựng huyện được tăng cường, cấp huyện tiến hành quy hoạch kinh tế - xã hội. Cấp tỉnh tiến hành phân cấp quản lý kinh tế cho cấp huyện, cơ sở vật chất được xây dựng thêm. Bước đầu xây dựng quy hoạch cán bộ, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trong 2 năm đã có 18.000 cán bộ lãnh đạo chủ chốt đi học chính trị, văn hoá, kinh tế, kỹ thuật. Lề lối làm việc của các cấp uỷ Đảng được cải tiến, làm

tốt chức năng của từng cấp, từng ngành, phát huy sức mạnh tổng hợp cả hệ thống chính trị.

Tuy vậy, giáo dục về Chủ nghĩa xã hội, nhất là về đường lối, chính sách kinh tế, về chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa chưa sâu sắc. Công tác chính trị tư tưởng chưa gắn chặt với công tác tổ chức, tính chiến đấu chưa cao, chưa bám sát từng nhiệm vụ công tác cụ thể.

Chưa tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở. Nhiều tổ chức cơ sở Đảng chưa xác định rõ nhiệm vụ chính trị cụ thể, chất lượng sinh hoạt chưa cao, chế độ tự phê bình và phê bình, công tác quản lý đảng viên chưa thành nề nếp, cơ sở yếu kém còn trên 50%, nhiệm vụ phát triển đảng viên không được quan tâm đúng mức.

Công tác xây dựng cấp huyện chưa tập trung và toàn diện, việc phân cấp quản lý kinh tế cho huyện làm chậm, trình độ quản lý kinh tế ở cấp huyện còn hạn chế.

Công tác cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chưa ổn định và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ một cách đồng bộ, công tác quản lý cán bộ chưa chặt chẽ, việc bố trí, sử dụng, phát huy năng lực cán bộ còn hạn chế, việc bố trí, sử dụng, phát huy năng lực của cán bộ khoa học, kỹ thuật nghiệp vụ, cán bộ nữ chưa tốt.

Tổ chức và lề lối làm việc chậm được cải tiến, việc thực hiện Nghị quyết 10 của Trung ương khoá IV chưa nghiêm túc. Tổ chức bộ máy còn công kênh, chế độ trách nhiệm và quyền hạn quy định không chặt chẽ và thực hiện chưa tốt.

*Từ ngày 05 đến ngày 12-10:*

## **ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HOÁ LẦN THỨ X**

Từ ngày 5 đến ngày 12-10-1979, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ X đã diễn ra tại Hội trường 25B của tỉnh. Đại hội

thảo luận báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá IX, xác định phương hướng, nhiệm vụ, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X.

Đại hội đánh giá: Trong 2 năm (1977 - 1978) thực hiện Nghị quyết Đại hội IV của Đảng, Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, tỉnh ta đã giành được thành tích to lớn.

Việc tổ chức lại sản xuất được tiếp tục đẩy mạnh, lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố và tăng cường với nhiều nhân tố mới tích cực, cơ sở vật chất kỹ thuật của các ngành kinh tế, nhất là nông nghiệp được tăng thêm, việc tổ chức đời sống nhân dân được chú trọng toàn diện hơn. Phong trào cách mạng quần chúng trong sản xuất, xây dựng, sẵn sàng chiến đấu, tổ chức đời sống, phát triển tương đối liên tục, rộng khắp mà nổi lên là phong trào Định Công hoá trong nông nghiệp.

Công tác quốc phòng - an ninh được tăng cường trước tình hình mới. Tinh thần sẵn sàng chiến đấu được nâng cao, an ninh chính trị được giữ vững, lực lượng vũ trang phát triển cả số lượng và chất lượng, hoàn thành xuất sắc tuyển quân.

Đảng bộ được củng cố về tư tưởng và tổ chức gắn với nhiệm vụ chính trị và phong trào quần chúng. Các tổ chức Đảng trong tỉnh đã coi trọng công tác giáo dục lý luận chính trị, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao chất lượng đảng viên, củng cố tổ chức cơ sở Đảng. Cấp huyện từng bước được xây dựng, đã chủ động trong chỉ đạo một số mặt công tác, quản lý kinh tế, xây dựng, tổ chức đời sống có nhiều tiến bộ.

Tuy vậy, các mục tiêu chủ yếu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX đề ra đạt thấp. Các ngành sản xuất phát triển chậm, nghiêm trọng, nhất là sản xuất lương thực giảm sút. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phát triển chậm dần, chưa tích cực vượt khó phục vụ nông nghiệp. Hiệu quả kinh tế trong sản xuất, xây dựng, kinh doanh còn thấp.

Sự nghiệp văn hoá - xã hội phát triển chưa đồng đều ở các vùng, hoạt động ở cơ sở còn yếu. Đời sống nhân dân, nhất là cán bộ, công

nhân viên chức, người lao động ở những nơi xa xôi, độc hại còn nhiều khó khăn.

Công tác quốc phòng toàn dân chưa đáp ứng nhiệm vụ khẩn trương hiện nay và phương hướng lâu dài; chưa kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng.

Chính quyền các cấp chưa phát huy đầy đủ hiệu lực điều hành, quản lý kinh tế - xã hội và chấp hành luật pháp, chính sách. Các đoàn thể quần chúng chưa tích cực giáo dục chính trị cho hội viên, đoàn viên, chưa chú ý củng cố cơ sở...

Sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức Đảng, của cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, nhất là trong lĩnh vực tổ chức quản lý kinh tế. Việc xây dựng và tăng cường cấp huyện chưa tập trung đúng mức, công tác phân cấp quản lý kinh tế làm chậm.

Đại hội định ra phương hướng, nhiệm vụ những năm 1979 - 1980 như sau:

“... Nêu cao tinh thần làm chủ tập thể, yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thống đoàn kết nhất trí, ý chí tự lực, tự cường, phát huy mọi nhân tố tích cực, khắc phục mọi khó khăn và những mặt tiêu cực; tiếp tục tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý; kết hợp kinh tế với quốc phòng nhằm đẩy mạnh và mở rộng các ngành sản xuất; tập trung giải quyết vấn đề lương thực; hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm lần thứ hai, bảo đảm mở rộng đời sống nhân dân, bảo đảm tốt các yêu cầu chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, đồng thời làm tốt nhiệm vụ quốc tế, nhất là đối với tỉnh bạn Hòa Bình”.

Đại hội xác định một số chỉ tiêu cơ bản phát triển kinh tế - xã hội đến năm 1980: Sản lượng lương thực đạt 80 vạn tấn, trồng rừng đạt 5,5 vạn ha, đánh bắt cá biển đạt 3 vạn tấn, khai hoang 4,5 ngàn ha, giá trị hàng xuất khẩu đạt 50 triệu đồng...

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh gồm 45 đồng chí, bầu 13 đồng chí vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bầu đồng chí Hoàng Văn Hiểu làm Bí thư, đồng chí Lê Thế Sơn, Phó Bí thư trực Đảng, đồng chí Trịnh Ngọc Bích, Phó Bí thư phụ trách công tác chính quyền.

**DANH SÁCH  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA X**

T.T	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	2	3	4
1	Hoàng Văn Hiểu	Bí thư Tỉnh ủy	Chuyển đi TW 8/1982
2	Lê Thế Sơn	Phó Bí thư trực	Nghỉ hưu 8/1982
3	Trịnh Ngọc Bích	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh	Đi Căm-pu-chia 6/1980
4	Hà Văn Ban	TV, PCT UBND tỉnh	
5	Hà Trọng Hoà	TV, PCT UBND tỉnh	7-1981 CT UBND tỉnh
6	Lê Thế Phiệt	Thường vụ Tỉnh ủy	
7	Lê Hữu Hình	Thường vụ Tỉnh ủy	Quyền CT từ 6-1980
8	Trịnh Ngọc Chử	Thường vụ Tỉnh ủy	
9	Nguyễn Nghiễm	Thường vụ Tỉnh ủy	
10	Hoàng Minh Côn	Thường vụ Tỉnh ủy	
11	Lê Văn Tu	Bổ sung Thường vụ	Tỉnh ủy tháng 12-1982
12	Nguyễn Văn Thát	Bổ sung Thường vụ	Tỉnh ủy tháng 12-1982
13	Tống Xuân Nhuận	Thường vụ Tỉnh ủy	
14	Nguyễn Thị Miện	Tỉnh ủy viên	
15	Trương Ngọc Phan	Tỉnh ủy viên	
16	Trần Thị Mai	Tỉnh ủy viên	
17	Lê Bạch Lan	Tỉnh ủy viên	
18	Lê Ngọc Đồng	Tỉnh ủy viên	

NHỮNG SỰ KIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA 1975 - 2000

1	2	3	4
19	Nguyễn Đình Tự	Tỉnh uỷ viên	Chuyển đi TW 8-1982
20	Lê Xuân Sang	Tỉnh uỷ viên	
21	Hoàng Tạ	Tỉnh uỷ viên	
22	Hà Thị Loan	Tỉnh uỷ viên	
23	Trần Thế Phụng	Tỉnh uỷ viên	
24	Lương Chí Ân	Tỉnh uỷ viên	
25	Vũ Thế Giao	Tỉnh uỷ viên	
26	Trịnh Tráng	Tỉnh uỷ viên	
27	Lê Công Phê	Tỉnh uỷ viên	
28	Trịnh Ngọc Thanh	Tỉnh uỷ viên	
29	Nguyễn Hùng Thanh	Tỉnh uỷ viên	
30	Vi Quốc Thành	Tỉnh uỷ viên	
31	Trần Đình Lãng	Tỉnh uỷ viên	
32	Mai Thị Tiệp	Tỉnh uỷ viên	
33	Cao Văn Tuyển	Tỉnh uỷ viên	
34	Hoàng Ngọc Giới	Tỉnh uỷ viên	
35	Ngô Ngọc Cư	Tỉnh uỷ viên	
36	Nguyễn Tất Thi	Tỉnh uỷ viên	
37	Phan Trung Kiên	Tỉnh uỷ viên	
38	Phạm Văn An	Tỉnh uỷ viên	
39	Lê Huy Chử	Tỉnh uỷ viên	
40	Lưu Đình Tiệp	Tỉnh uỷ viên	
41	Dương Thị Thanh Mai	Tỉnh uỷ viên	
42	Tạ Xuân Dục	Tỉnh uỷ viên	
43	Lưu Ngọc Phải	Tỉnh uỷ viên	
44	Quách Lê Thanh	Ủy viên dự khuyết	
45	Nguyễn Xuân Ngọc	Ủy viên dự khuyết	

*Tháng 12:*

## **HỘI PHỤ NỮ VỚI PHONG TRÀO “HƯỚNG VỀ BIÊN GIỚI”**

Hưởng ứng phong trào “Mùa Đông chiến sĩ hướng về tiền phương” của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Phụ nữ tỉnh Thanh Hoá đã phát động phong trào thi đua sôi nổi rộng khắp ở 23 huyện, thị trong tỉnh.

Tháng 12-1979, chị em phụ nữ đã đóng góp 60.000 đồng mua sắm chăn bông, áo len, khăn len và nhiều quà bánh khác, cử đoàn đại biểu do đồng chí Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh dẫn đầu đi thăm và tặng quà cho các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới ở các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, bộ đội đảo Mê, đảo Nẹ, các đồn biên phòng tuyến biên giới Thanh Hoá - Hủa Phăn, bộ đội bảo vệ Trường Sa...

Các năm về sau, chị em hội viên phụ nữ trong tỉnh đã đóng góp hàng triệu đồng cùng nhân dân các địa phương xây dựng 4.500 ngôi nhà tình nghĩa trao tặng các gia đình thương binh, liệt sĩ. Chị em ở 456 xã trong tỉnh đã nhận đỡ đầu 10.025 cháu là con, em liệt sĩ.

Tháng 7-1985, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã biểu dương 300 chị em đạt danh hiệu “Vợ chiến sĩ tài năng”, biểu dương 176 bà mẹ chiến sĩ xuất sắc.

## **THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH, THANH HÓA TẬP TRUNG LỰC LƯỢNG SỬA CHỮA VÀ LÀM MỚI CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRONG TỈNH**

Chiến dịch Hồ Chí Minh đại thắng kết thúc 21 năm chống Mỹ, cứu nước, cả dân tộc tập trung công sức, trí tuệ xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII và lần thứ IX, nhân dân trong tỉnh, mà nòng cốt là ngành Giao thông vận tải đã tập trung vào nhiệm vụ sửa chữa hệ thống cầu, đường do chiến tranh, thiên tai tàn phá nặng nề và mở thêm đường mới như: Tuyến

đường Hồi Xuân - Pù Nhi, Dốc Trầu - Đồng Luật, Kiểu - Ấn Đổ, Khe Trỏ - Bãi Trành, xây dựng cầu Thạch Hà, tiếp tục xây dựng cảng Lễ Môn... Trong đó tuyến đường Hồi Xuân - Pù Nhi có ý nghĩa xã hội cực kỳ to lớn.

Tuyến đường Hồi Xuân - Pù Nhi dài 112km, nền rộng 5m (nơi khó khăn cho phép rộng 4,5m), mặt đường cấp phối 3m, hệ thống cầu được xây dựng bán vĩnh cửu, nơi cho phép làm tràn liên hiệp thay cầu. Riêng đoạn đi qua sông Luồng xây dựng cầu treo Nam Động đảm bảo cho xe H10 - X40 đi lại an toàn.

Đội Thanh niên tình nguyện 42-12 được tỉnh giao nhiệm vụ thi công xây dựng đường Hồi Xuân - Pù Nhi trong 5 năm (1976-1980) với kinh phí 23,9 triệu đồng và 8.000 lao động.

Tháng 3-1979, tỉnh giao nhiệm vụ thông tuyến đường Lốc - Toong - Nam Động dài 16km nối đường Hồi Xuân - Pù Nhi với đường 217 tại Km22, kinh phí 3 triệu đồng và 1.200 lao động.

Được sự hỗ trợ của bộ đội công binh 74, Đội thanh niên tình nguyện 42-12 đã hoàn thành nhiệm vụ. Tháng 10-1980, bàn giao cho Đoàn quản lý đường bộ số 3 duy tu bảo dưỡng.

## **HUYỆN ỦY CẨM THỦY CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH GIÁO DỤC**

Năm 1979, thực hiện cải cách giáo dục trong toàn quốc (từ 10 năm lên 12 năm học phổ thông), Huyện uỷ Cẩm Thủy chỉ đạo ngành Giáo dục huyện ổn định đội ngũ cán bộ, giáo viên ở các trường cơ sở, tuyển chọn số giáo viên dạy “vỡ lòng” vào biên chế Nhà nước và phấn đấu nâng cao chất lượng giảng dạy.

Năm học 1975 - 1976, toàn huyện có 38 trường học. Trong đó: cấp tiểu học có 19 trường gồm 315 lớp, 332 giáo viên và 9.725 học sinh. Trung học cơ sở có 18 trường gồm 70 lớp, 120 giáo viên và 2.050 học sinh; Trung học phổ thông có 1 trường, gồm 13 lớp, 36 giáo viên, 569 học sinh.

Năm 1978 - 1979, Cẩm Thủy xây dựng hệ thống trường mầm non ở 20 đơn vị xã, thị trấn, tuyển chọn 92 giáo viên đưa vào biên chế Nhà nước. Xây dựng trường Bổ túc văn hoá tập trung của huyện tại xã Cẩm Sơn gồm 7 lớp, 29 giáo viên, 200 học viên.

Năm 1978 - 1979, ngành Giáo dục huyện có 6 đơn vị được công nhận là Tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa, 19 giáo viên được bầu là Chiến sĩ thi đua.

## NĂM 1980

*Ngày 20-02:*

### **BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA THÔNG TRI BỔ KHUYẾT VỀ CÔNG TÁC PHÁT THẺ ĐẢNG VIÊN**

Rút kinh nghiệm đợt đầu phát thẻ đảng viên ngày 20-02-1980 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Thông tri bổ khuyết thêm một số điểm về công tác phát thẻ đảng viên theo Chỉ thị 83 của Ban Bí thư và Kế hoạch hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

Đợt phát thẻ đảng viên vào ngày 03-02-1980 (ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam), Ban Thường vụ Tỉnh uỷ nhận thấy đã đảm bảo đúng nội dung và quy trình theo kế hoạch hướng dẫn của Trung ương. Nhờ đó, nhận thức của đảng viên được nâng lên, quần chúng tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng. Tuy vậy, một số nơi chưa làm tốt phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên theo 5 yêu cầu xây dựng cơ sở; chưa nắm vững tiêu chuẩn đảng viên để phân loại chính xác.

Tiếp tục làm tốt công tác phát thẻ Đảng những đợt tiếp theo, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu các Đảng bộ trong tỉnh cần thực hiện nghiêm túc một số điểm sau đây:

1- Những chi bộ, Đảng bộ được chọn để phát thẻ Đảng trước phải là các chi bộ, Đảng bộ đã được củng cố tốt.

2- Chỉ phát thẻ đảng viên cho những đảng viên đủ tư cách và làm tròn nhiệm vụ đảng viên. Muốn thế phải làm tốt công tác tự phê bình và